

CHỈ THỊ**VỀ VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2014.**

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 với nhiệm vụ, nội dung chủ yếu như sau:

A. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2014**I. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tiếp tục thực hiện 3 khâu đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng then chốt, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển du lịch. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa- xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiếp tục nâng cao hiệu quả và mở rộng quan hệ đối ngoại.

I. Nhiệm vụ chủ yếu**1. Về phát triển kinh tế**

Các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra theo các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo, điều hành của tỉnh để tháo gỡ khó khăn thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển; phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) khoảng 7,5- 8%.

1.1. Về sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới:

Tập trung chỉ đạo phát triển toàn diện nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa, phù hợp với tiềm năng và lợi thế của Tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các chương trình nông nghiệp trọng điểm; đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất, phát triển cánh đồng mẫu lớn nhằm tăng năng suất trong sản xuất nông

ngành; phát triển nông nghiệp cận đô thị ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để tạo ra sản phẩm hàng hoá chất lượng, giá trị kinh tế cao. Chú trọng phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; phòng, chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai; đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng nông nghiệp, nông thôn.

Triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới đồng bộ tất cả các xã trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung chỉ đạo để cuối năm 2014 toàn tỉnh có 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 20 xã cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới. Chú trọng phát triển sản xuất, đào tạo nghề cho lao động nông thôn và lồng ghép nguồn lực xây dựng nông thôn mới; áp dụng cơ chế đặc thù đối với công trình quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản, giao cho người dân, cộng đồng trong xã tự làm, góp phần tiết kiệm chi phí, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người nông dân.

1.2. Về sản xuất công nghiệp - xây dựng:

Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho từng loại hình doanh nghiệp; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp được hưởng các chính sách hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh, tiếp cận các nguồn vốn tín dụng để phục hồi và phát triển sản xuất; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới thiết bị, công nghệ để giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh; chú trọng thu hút các dự án mới đầu tư vào các ngành có tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Củng cố và phát triển tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề truyền thống, làng có nghề; khuyến khích liên kết sản xuất theo cụm, nhóm làng nghề để tăng khả năng huy động vốn và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động xây dựng, chú trọng quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

1.3. Về phát triển dịch vụ:

Khuyến khích phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, du lịch có lợi thế (vận tải, viễn thông, đào tạo, y tế,...); phối hợp với các nhà đầu tư sớm hoàn thành thủ tục và triển khai các dự án du lịch trọng điểm (khu đô thị sinh thái, du lịch, thể thao Tam Nông, khu du lịch Đền Hùng - Xuân Sơn, khu du lịch nước khoáng Thanh Thủy,...). Tăng cường hợp tác liên kết trong và ngoài nước để phát triển các tua, tuyến du lịch; nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh gắn với hai di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại "Hát Xoan Phú Thọ" và "Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ". Tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả, bảo đảm chất lượng và giá cả các mặt hàng thiết yếu và cân đối cung cầu hàng hoá.

1.4. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển:

Tiếp tục huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho đầu tư phát triển; tạo môi trường thuận lợi để tăng tỷ trọng nguồn vốn đầu tư tư nhân, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ ngân sách Trung ương, vốn tín dụng đầu tư, vốn ODA; ưu tiên đầu tư đẩy nhanh tiến độ các công

trình, dự án trọng điểm giao thông, thủy lợi, y tế, văn hoá - xã hội khác và các chương trình, dự án phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

1.5. củng cố quan hệ sản xuất và phát triển các thành phần kinh tế:

Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển; quan tâm hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, củng cố quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, khuyến khích thành lập doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp. Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước; thực hiện tốt chương trình hành động nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Phú Thọ (PCI) giai đoạn 2011 - 2015.

2. Về phát triển xã hội

2.1. Về an sinh xã hội:

Tập trung thực hiện tốt các cơ chế chính sách tạo việc làm mới và giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng đào tạo nghề nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo, nhất là đối với xã nghèo, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2.2. Về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân:

Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và các dịch vụ y tế; quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế; chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, thái độ và chuyển đổi hành vi của người dân để giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, sinh con thứ 3. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

2.3. Về phát triển giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tiếp tục triển khai chương trình đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2011- 2020, đảm bảo sự gắn kết giữa việc mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển thị trường lao động, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao; tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia các cấp học, từ mầm non đến THPT.

2.4. Về phát triển khoa học công nghệ:

Đẩy mạnh triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, doanh nghiệp; đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ phát triển khoa học công nghệ; tăng cường quản lý, bảo hộ và xây dựng các thương hiệu sản phẩm chủ lực của tỉnh.

2.5. Về văn hóa, thể thao, thông tin:

Phát triển và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao, báo chí, văn học nghệ thuật, phát thanh truyền hình. Tiếp tục đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích văn hóa vật thể; triển khai thực hiện Đề án "Bảo tồn và phát huy giá trị Hát Xoan Phú Thọ", Chương trình hành động Quốc gia "Bảo vệ và phát huy giá trị của Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ". Quan tâm phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, chú trọng đầu tư các môn thể thao thành tích cao. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, đảm bảo thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, của tỉnh. Nâng cao chất lượng các hoạt động báo chí, xuất bản và phủ sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, miền núi.

2.6. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Xây dựng môi trường phát triển toàn diện cho thanh niên. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

2.7. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; nhất là tình trạng khiếu kiện kéo dài, tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội; quyết liệt chỉ đạo các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, hạn chế tối đa tai nạn giao thông trên địa bàn.

3. Quản lý tài nguyên và môi trường:

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; chú trọng thanh tra, kiểm tra trong quản lý đất đai, kiên quyết thu hồi đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai; ngăn chặn việc khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản. Tập trung khắc phục ô nhiễm môi trường tại làng nghề; khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, khu vực nông thôn đông dân cư; đẩy mạnh kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

4. Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; khiếu nại tố cáo:

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Nâng cao chất lượng, khắc phục tình trạng ban hành văn

bản không phù hợp, không khả thi. Tích cực triển khai Đề án cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Tập trung xây dựng, củng cố hệ thống thông tin kết nối các sở, ngành và địa phương; tiếp tục triển khai mô hình "mặt cửa điện tử".

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, điều tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Về công tác đối ngoại, quốc phòng, an ninh:

Thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và nhà nước, duy trì và phát triển có chiều sâu các mối quan hệ quốc tế đã thiết lập; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đối ngoại nhân dân. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ, giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh, gọi công dân nhập ngũ; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

II. Nhiệm vụ xây dựng dự toán NSNN năm 2014

1. Đối với thu ngân sách nhà nước:

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014 của các cấp phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá sát khả năng thực hiện thu ngân sách năm 2013, đồng thời dự báo tình hình đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2014; tính toán các yếu tố tác động tăng, giảm thu do thực hiện các Luật thuế mới như: Luật quản lý thuế, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng sửa đổi và các khoản thu được miễn, giảm, gia hạn theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ. Thực hiện tốt công tác kiểm soát việc kê khai thuế nhằm phát hiện và xử lý vi phạm; chỉ đạo quyết liệt chống thất thu và đôn đốc thu đủ số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu từ dự án hết thời gian ưu đãi. Phần đầu dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014 tăng 12 - 13% so với đánh giá ước thực hiện năm 2013.

2. Đối với dự toán chi ngân sách nhà nước:

Các cấp, các ngành nghiêm túc quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán trên cơ sở xác định nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2014; việc lập dự toán chi ngân sách nhà nước phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành. Nội dung, nhiệm vụ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014 tập trung bố trí để thực hiện nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Chi đầu tư phát triển:

Chi đầu tư phát triển kế hoạch năm 2014 phải phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2014 và 5 năm 2011-2015; bảo đảm chi đầu tư phát triển trên

tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý. Việc bố trí phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2014 phải đảm bảo nguyên tắc sau:

- Thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ.

- Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2013, đã được phê duyệt quyết toán nhưng chưa bố trí đủ vốn; thanh toán nợ xây dựng cơ bản; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2014); vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án; các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012- 2015 nhưng chưa được bố trí đủ vốn để hoàn thành, phát huy hiệu quả.

- Bố trí hoàn trả các khoản vốn ứng trước theo đúng quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt. Đối với các dự án chuyển tiếp cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn.

- Đối với các dự án khởi công mới, phải cân nhắc kỹ lưỡng, chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách khi xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; phải có đủ thủ tục đầu tư theo quy định trước ngày 31 tháng 10 năm 2013; chỉ được bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ; không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Các chủ đầu tư, chủ dự án không được yêu cầu các doanh nghiệp ứng vốn thực hiện các dự án ngoài kế hoạch, chưa cân đối được vốn.

- *Dự toán chi thường xuyên:*

+ Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn hóa- thông tin, môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; ưu tiên bố trí chi bảo đảm an sinh xã hội; chi quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; chi quản lý hành chính nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm. Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở chính sách, chế độ, định mức chi hiện hành.

+ Các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm, đặc biệt là dự toán chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách, đi công tác trong, ngoài nước và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so với số thực hiện năm 2013 (sau khi đã tiết kiệm 30% dự toán năm 2013).

- Năm 2014 các cấp ngân sách tiếp tục chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương từ nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); một phần số thu được để lại theo chế độ; 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất); các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) để thực hiện tiền lương cơ sở (thay cho mức lương tối thiểu chung) đến mức 1,15 triệu đồng/tháng.

- Bố trí dự phòng ngân sách ở mức cần thiết, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động ứng phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

3. Công tác xây dựng dự toán ngân sách địa phương các cấp:

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách đã được giao ổn định giai đoạn 2011-2015; việc lập dự toán ngân sách năm 2014 của các cấp, các ngành cần bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của ngân sách Nhà nước năm 2014 và những quy định của Luật ngân sách Nhà nước, trong đó lưu ý một số vấn đề sau:

- *Xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn*: Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu năm 2013; dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2014 đối với từng ngành, lĩnh vực, các cơ sở kinh tế trên địa bàn và những nguồn thu mới phát sinh để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng sắc thuế theo chế độ.

- *Xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương*: Phải căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, chế độ chính sách, định mức chi hiện hành, căn cứ dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, xác định nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp. Trong phạm vi ngân sách địa phương đã được xác định như trên, xây dựng dự toán chi đối với từng lĩnh vực thực hiện thứ tự ưu tiên và đảm bảo đúng quy định Luật ngân sách Nhà nước.

- *Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất*: Các huyện, thành, thị xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2014 đảm bảo phù hợp với việc triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, tiến độ thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất.

Việc bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn thu tiền sử dụng đất phải đảm bảo nguyên tắc theo cơ chế điều hành của UBND tỉnh; chủ động phân bổ lập Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng

8 năm 2009 của Chính phủ; ưu tiên bố trí kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và Nghị quyết của Quốc hội.

- *Nguồn thu từ xổ số kiến thiết*: Thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước) và được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội, trong đó tập trung cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định.

- *Xây dựng dự toán huy động và trả nợ (cả gốc và lãi)* cho đầu tư phát triển phải thực hiện đúng quy định của Luật NSNN và Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước đảm bảo số dư nợ huy động (bao gồm cả số dự kiến trong năm) không vượt quá 30% dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách cấp tỉnh.

4. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, các cấp, các ngành, các đơn vị sử dụng ngân sách phải tiến hành phân tích, đánh giá cụ thể kết quả quản lý điều hành ngân sách năm 2013; đánh giá tình hình quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành (số dự án đã hoàn thành nhưng chưa duyệt quyết toán đến hết tháng 6 năm 2013 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2013); tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt và thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2012 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2011; tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển; xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán chi ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

B. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tiến độ xây dựng kế hoạch

a) Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014:

- Trước ngày 11 tháng 7 năm 2013, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành thị,

- Trước ngày 18 tháng 7 năm 2012 các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị gửi báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng thời gian quy định.

b) Xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014:

- Trước ngày 15 tháng 7 năm 2013, Sở Tài chính hướng dẫn khung dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành thị, đơn vị dự toán cấp 1.

- Trước ngày 23 tháng 7 năm 2012 các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị, đơn vị dự toán cấp 1 gửi báo cáo dự toán NSNN năm 2014 về Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo đúng thời gian quy định.

2. Phân công thực hiện

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn xây dựng kế hoạch Nhà nước năm 2014; tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, kế hoạch đầu tư phát triển; dự kiến phương án phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2014, báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Sở Tài chính hướng dẫn đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2013; dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2014; xây dựng dự toán ngân sách địa phương và thông báo số kiểm tra về dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2014 cho các cấp, các ngành.

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị có liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán thu, chi theo Luật Ngân sách nhà nước, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Tài chính.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị căn cứ Chỉ thị này và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính khẩn trương xây dựng các chỉ tiêu kinh tế- xã hội và lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc lĩnh vực phụ trách; đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành, báo cáo UBND tỉnh qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành, thị; các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng CP;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành;
UBND huyện, thành, thị ;
- CVP, các PVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, TH4 (X.180b)

CHỦ TỊCH

Chu Ngọc Anh